# CHỦ ĐỀ

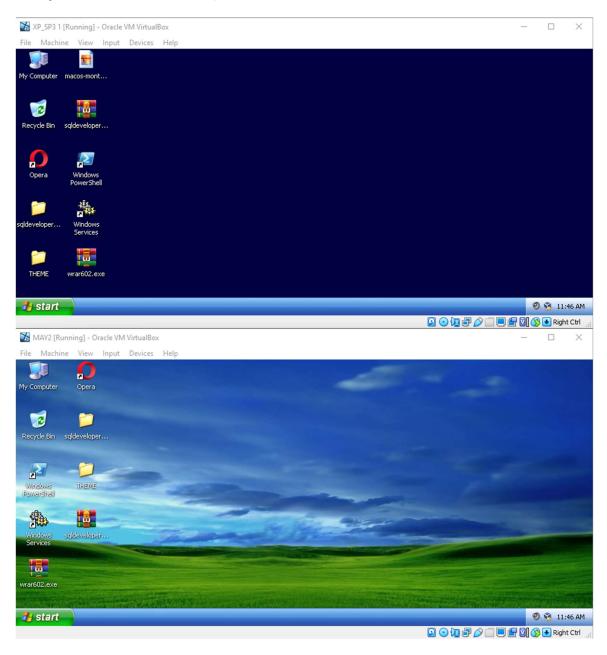
# Database Link và Truy vấn trong Hệ quản trị CSDL Oracle



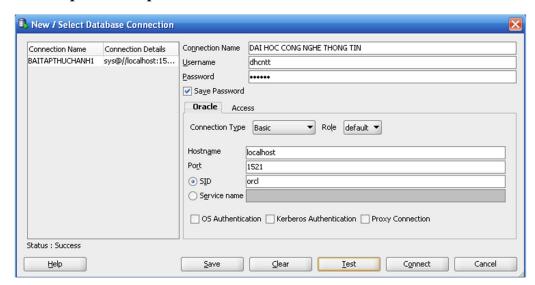
# A. CHUẨN BỊ

- 2 máy ảo đã được gửi lên course
- Chuẩn bị mỗi máy ảo có RAM là 2GB, và còn trống ổ đĩa ít nhất 20GB

# B. THỰC HÀNH TẠO DATABASE LINK



- Gọi máy ảo trên là MÁY 1, máy ảo dưới là MÁY 2
- **Bước 1:** Tại MÁY 1
  - Tạo một user dhqg với password là dhqg
     CREATE USER dhqg IDENTIFIED BY dhqg;
  - 2. Gán quyền connect, dba cho tài khoản **dhqg**GRANT CONNECT, DBA TO dhqg;
  - 3. Tạo một user **sinhvien** với password **sinhvien**CREATE USER sinhvien IDENTIFIED BY sinhvien;
  - 4. Gán quyền connect, dba cho tài khoản sinhvien GRANT CONNECT, DBA TO sinhvien;
  - 5. Tạo một user dhcntt với password dhcntt
    CREATE USER dhcntt IDENTIFIED BY dhcntt;
  - 6. Gán quyền connect, dba cho tài khoản **dhcntt**GRANT CONNECT, DBA TO dhcntt;
- **Bước 2:** Tại MÁY 1
  - 1. Mở sql developer lên và kết nối đến tài khoản **dhcntt**



2. Sau đó thực hiện việc tạo bảng, ràng buộc khóa ngoại, insert

```
Bảng Sinh viên
CREATE TABLE SINHVIEN
(MASV varchar2(8) PRIMARY KEY,
      MAKHOA varchar2(10),
      HOTEN varchar2(50),
       NGAYSINH date,
      GIOITINH char(1)
);
Bảng Khoa
CREATE TABLE KHOA
(
      MAKHOA varchar2(10) PRIMARY KEY,
      MATRUONG varchar2(5)
);
Bảng Học Phí
CREATE TABLE HOCPHI
(
 MASV varchar2(8),
  HOCKY number,
  SOTIEN number,
  CONSTRAINT PK_HOCPHI PRIMARY KEY (MASV, HOCKY)
);
Ràng buộc khóa ngoại
/* Bảng Sinh Viên*/
```

```
ALTER TABLE SINHVIEN
ADD CONSTRAINT FK_SINHVIEN_KHOA FOREIGN KEY (MAKHOA)
REFERENCES KHOA(MAKHOA)
/* Bảng Học phí*/
ALTER TABLE HOCPHI
ADD CONSTRAINT FK HOCPHI SINHVIEN FOREIGN KEY (MASV)
REFERENCES SINHVIEN(MASV)
INSERT DỮ LIÊU
Bång KHOA
INSERT INTO KHOA VALUES ('HTTT CNTT', 'CNTT');
INSERT INTO KHOA VALUES ('KHMT CNTT', 'CNTT');
INSERT INTO KHOA VALUES ('KTMT CNTT', 'CNTT');
INSERT INTO KHOA VALUES ('CNPM CNTT', 'CNTT');
INSERT INTO KHOA VALUES ('MMT CNTT', 'CNTT');
INSERT INTO KHOA VALUES ('KTTT CNTT', 'CNTT');
Bång SINHVIEN
INSERT INTO SINHVIEN VALUES ('19520113', 'HTTT_CNTT', 'Ta Quang
Huy',to_date('01/09/2001','dd/mm/yyyy'),1);
INSERT INTO SINHVIEN VALUES ('19521456', 'KTTT_CNTT', 'Nguyen Thi Thu
Ha',to_date('03/10/2001','dd/mm/yyyy'),0);
INSERT INTO SINHVIEN VALUES ('19520007', 'KHMT CNTT', 'Vo Khanh
An', to date('25/12/2001', 'dd/mm/yyyy'), 1);
INSERT INTO SINHVIEN VALUES ('19521955', 'CNPM CNTT', 'Phan Anh
Nhat', to date('26/03/2001', 'dd/mm/yyyy'), 1);
INSERT INTO SINHVIEN VALUES ('19522064', 'KTTT CNTT', 'Nguyen Thi Mai
Phuong', to_date('01/01/2001', 'dd/mm/yyyy'),0);
```

```
Bång HOCPHI
INSERT INTO HOCPHI VALUES ('19520113',1,17500000);
INSERT INTO HOCPHI VALUES ('19521456',1,6000000);
INSERT INTO HOCPHI VALUES ('19520007',1,17500000);
INSERT INTO HOCPHI VALUES ('19521955',1,17500000);
INSERT INTO HOCPHI VALUES ('19522064',1,6000000);
```

- Bước 3: Tai MÁY 2
  - 1. Tạo một user **dhqg** với password là **dhqg**

```
CREATE USER dhqg IDENTIFIED BY dhqg;
```

2. Gán quyền connect, dba cho tài khoản dhạg

```
GRANT CONNECT, DBA TO dhqg;
```

- Hai đường dẫn lưu ý để config hai máy kết nối với nhau:
  - C:\WINDOWS\system32\drivers\etc
  - C:\app\Ora\product\11.2.0\dbhome\_1\NETWORK\ADMIN
- **Bước 4:** Tại MÁY 2, MÁY 1
  - 1. C:\WINDOWS\system32\drivers\etc chỉnh sửa file host bằng notepad

```
File Edit Format View Help

# Copyright (c) 1993-1999 Microsoft Corp.

# This is a sample Hosts file used by Microsoft TCP/IP for Windows.

# This file contains the mappings of IP addresses to host names. Each
# entry should be kept on an individual line. The IP address should
# be placed in the first column followed by the corresponding host name.
# The IP address and the host name should be separated by at least one
# space.

# Additionally, comments (such as these) may be inserted on individual
# lines or following the machine name denoted by a '#' symbol.

# For example:

# 102.54.94.97 rhino.acme.com # source server
# 38.25.63.10 x.acme.com # x client host

127.0.0.1 localhost
192.168.1.10 MAY1
192.168.1.9 MAY2
```

### 2. **Tại MÁY 2**

Sửa file listener.ora tại

C:\app\Ora\product\11.2.0\dbhome\_1\NETWORK\ADMIN
Chỉnh lại LISTENER như sau:

Sửa file tnsnames.ora tai

C:\app\Ora\product\11.2.0\dbhome\_1\NETWORK\ADMIN

Thêm TNSnames

```
>HCNTT =
  (DESCRIPTION =
      (ADDRESS = (PROTOCOL = TCP)(HOST = MAY1)(PORT = 1521))
      (CONNECT_DATA =
            (SERVER = DEDICATED)
            (SERVICE_NAME = orcl)
      )
      )
}
```

Sửa file **sqlnet.ora** tại

C:\app\Ora\product\11.2.0\dbhome 1\NETWORK\ADMIN

Chinh sửa SQLNET.AUTHENTICATION\_SERVICES= (NONE)

# 3. **Tại MÁY 1**

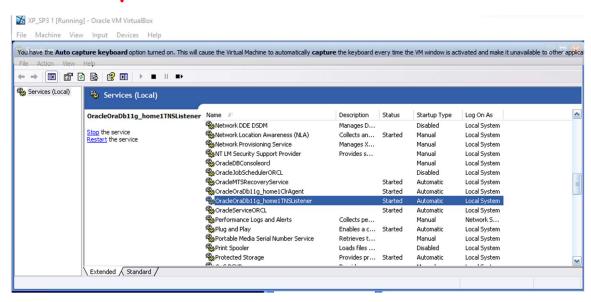
## Sửa file listener.ora tại

C:\app\Ora\product\11.2.0\dbhome\_1\NETWORK\ADMIN
Chỉnh lại LISTENER như sau:

#### Sửa file **sqlnet.ora** tại

C:\app\Ora\product\11.2.0\dbhome\_1\NETWORK\ADMIN
Chinh sửa SQLNET.AUTHENTICATION\_SERVICES= (NONE)

#### Restart lai service



Tương tự như vậy làm với MÁY 2 tuy nhiên tại bước này sẽ thông báo lỗi thực hiện chúng ta sẽ thực hiện fix tại bước số 5 trong mục này.

## 4. Tại MÁY 1

#### Gõ lệnh lsnrctl status

#### Gõ lệnh lsnrctl reload

#### Gõ lệnh lsnrctl service

```
PS C:\Documents and Settings\Administrator> | Isnrct| reload

LSNRCTL for 32-bit windows: Version 11.2.0.1.0 - Production on 07-OCT-2021 14:21:50

Copyright (c) 1991, 2010, Oracle. All rights reserved.

Connecting to (DESCRIPTION=(ADDRESS=(PROTOCOL=TCP)(HOST=MAY1)(PORT=1521)))
The command completed successfully
PS C:\Documents and Settings\Administrator> | Isnrct| service

LSNRCTL for 32-bit windows: Version 11.2.0.1.0 - Production on 07-OCT-2021 14:22:34

Copyright (c) 1991, 2010, Oracle. All rights reserved.

Connecting to (DESCRIPTION=(ADDRESS=(PROTOCOL=TCP)(HOST=MAY1)(PORT=1521)))
Services Summary...
Service "CLREXTProc" has 1 instance(s).

Instance "CLREXTProc", status UNKNOWN, has 1 handler(s) for this service...

Handler(s):

"DEDICATED" established:0 refused:0

LOCAL SERVER

Service "orcl" has 1 instance(s).

Instance "orcl", status READY, has 1 handler(s) for this service...

Handler(s):

"DEDICATED" established:0 refused:0 state:ready

LOCAL SERVER

LOCAL SERVER
```

## 5. Tai MÁY 2

#### Gõ lệnh lsnrctl status

```
PS C:\Documents and Settings\Administrator> lsnrctl status

LSNRCTL for 32-bit Windows: Version 11.2.0.1.0 - Production on 07-0CT-2021 14:19:21

Copyright (c) 1991, 2010, Oracle. All rights reserved.

Connecting to (DESCRIPTION=(ADDRESS=(PROTOCOL=TCP)(HOST=MAY1)(PORT=1521)))

TNS-01189: The listener could not authenticate the user
```

# Gõ lệnh lsnrctl stop Gõ lệnh lsnrctl start

```
PS C:\Documents and Settings\Administrator> lsnrctl stop

LSNRCTL for 32-bit Windows: Version 11.2.0.1.0 - Production on 07-0CT-2021 14:24:09

Copyright (c) 1991, 2010, Oracle. All rights reserved.

Connecting to (DESCRIPTION=(ADDRESS=(PROTOCOL=TCP)(HOST=MAY1)(PORT=1521)))

TNS-01189: The listener could not authenticate the user

PS C:\Documents and Settings\Administrator> lsnrctl start

LSNRCTL for 32-bit Windows: Version 11.2.0.1.0 - Production on 07-0CT-2021 14:24:12

Copyright (c) 1991, 2010, Oracle. All rights reserved.

TNS-01106: Listener using listener name LISTENER has already been started
```

#### Gõ lệnh 1snrctl reload

#### Gõ lệnh lsnrctl service

```
PS C:\Documents and Settings\Administrator> Isnrctl reload

LSNRCTL for 32-bit Windows: Version 11.2.0.1.0 - Production on 07-0CT-2021 14:24:43

Copyright (c) 1991, 2010, Oracle. All rights reserved.

Connecting to (DESCRIPTION=(ADDRESS=(PROTOCOL=TCP)(HOST=MAY1)(PORT=1521)))

TNS-01189: The listener could not authenticate the user

PS C:\Documents and Settings\Administrator> Isnrctl service

LSNRCTL for 32-bit Windows: Version 11.2.0.1.0 - Production on 07-0CT-2021 14:26:41

Copyright (c) 1991, 2010, Oracle. All rights reserved.

Connecting to (DESCRIPTION=(ADDRESS=(PROTOCOL=TCP)(HOST=MAY1)(PORT=1521)))

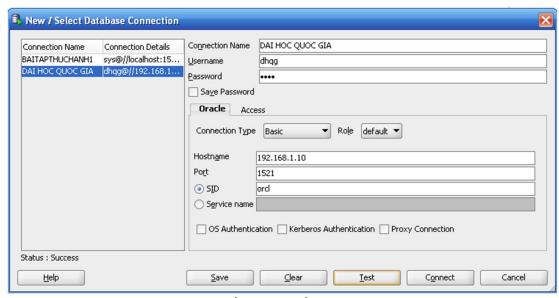
TNS-01189: The listener could not authenticate the user
```

#### Gõ lệnh tnsping may1

```
PS C:\Documents and Settings\Administrator> tnsping may1
TNS Ping Utility for 32-bit Windows: Version 11.2.0.1.0 - Production on 07-0CT-2021 14:28:15
Copyright (c) 1997, 2010, Oracle. All rights reserved.
Used parameter files:
C:\app\ora\product\11.2.0\dbhome_1\network\admin\sqlnet.ora
Used EZCONNECT adapter to resolve the alias
Attempting to contact (DESCRIPTION=(CONNECT_DATA=(SERVICE_NAME=))(ADDRESS=(PROTOCOL=TCP)(HOST=192.168.1.1)
OK (50 msec)
```

#### OK việc kết nối thành công!

6. Vào Sql Developer tai MÁY 2 để tao databaselink



Hostname: LÀ ĐỊA CHỈ IP CỦA MÁY 1

7. Connect tài khoản dhạg sau đó tạo public database link bằng sqlplus

```
SQL> create public database link dhcntt connect to dhqg identified by dhqg using 'dhcntt';
Database link created.
```

CREATE PUBLIC DATABASE LINK dhcntt connect to dhag identified by dhag using 'dhcntt';

- Thực hiện truy vấn trên môi trường phân tán tại MÁY 2
   SELECT \* FROM <u>dhcntt.SINHVIEN@dhcntt</u>;
- Thực hiện một số câu truy vấn phức tạp hơn
  - 1/ Tìm khoa có sinh viên chưa đóng học phí.
  - 2/ Tìm khoa có tất cả sinh viên đã đóng học phí.
  - 3/ Tính tổng học phí của khoa 'Hệ thống thông tin'

# C. MỘT SỐ LỖI THƯỜNG GẶP

```
QL> select * from dhcntt.khoa@dhcntt;
elect * from dhcntt.khoa@dhcntt
RROR at line 1:
RR-01077: invalid username/password; logon denied
RA-02063: preceding line from DHCNTT

QL> create public database link minhnhut connect to dhqg identified by dhqg using 'dhcntt';
atabase link created.
QL> select * from dhcntt.sinhvien@minhnhut;

ASV MAKHOA HOTEN NGAYSINH

9520113 HTTT_CNTT Ta Quang
Huy

9521456 KTTT_CNTT Nguyen Thi Thu
Ha

9520007 KHMT_CNTT Vo Khanh
25-DEC-01

ASV MAKHOA HOTEN NGAYSINH
```

Mô tả lỗi: Preceding line from ....

- → Lỗi này do database link cũ gặp lỗi không connect được.
- → Cách giải quyết: Tạo database link mới rồi truy vấn lại tại database link mới

```
*
ERROR at line 1:
ORA-12514: TNS:listener does not currently know of service requested in connect
descriptor

SQL> select * from dhcntt.hocphi@dhcntt;
```

**Mô tả lỗi:** TNS: listener does not currenly know of service requested in connect descriptor

- → Địa chỉ MAC của phương thức kết nối bị lỗi vui lòng chỉnh lại phương thức mạng Adapter hoặc sử dụng Wifi điện thoại
- → Đổi địa chỉ MAC của hai máy ảo, cấu hình file etc, chạy lại từ **bước 4.4**